

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2404**/UBND-BTCD

Đông Hà, ngày **25** tháng 10 năm 2023

V/v xử lý đơn của ông
Nguyễn Quốc Hạ

Kính gửi:

- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường TP.

Xét đơn ghi ngày 10/10/2023 của ông Nguyễn Quốc Hạ, trú tại Khu phố 2, Phường 3, thành phố Đông Hà về việc điều chỉnh tên người sử dụng khi Nhà nước thu hồi đất xây dựng đường Bà Triệu (*sao gửi kèm theo*); sau khi xem xét, UBND thành phố có ý kiến như sau:

Đề nghị Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh kiểm tra, rà soát hồ sơ thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với trường hợp ông Nguyễn Văn Sần và bà Nguyễn Thị Con, báo cáo UBND thành phố (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố).

Trên cơ sở báo cáo của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, giao Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND thành phố phương án giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, PVP, CVVP;
- Thanh tra TP;
- Ông Nguyễn Quốc Hạ;
- Lưu: VT, BTCD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Dũng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Về việc điều chỉnh tên người sử dụng

đất nhà nước thu hồi đất xây dựng đường Bà Triệu

BAN TIẾP CÔNG DÂN TP ĐÔNG HÀ	
ĐẾN	Số:.....263.....
	Ngày: 23/10/2017
	Chuyên:.....
	Lưu hồ sơ số:.....

Kính gửi: - UBND thành phố Đông Hà
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Trị
- Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà
- Đồng kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tôi tên là: Nguyễn Quốc Hạ (tức: Nguyễn Văn Sắn). Sinh năm: 1917

Số CCCD: 045017002106

Địa chỉ trú tại: Đường Bà Triệu, Khu phố 2, Phường 3, thành phố Đông Hà

Tôi viết đơn này gửi đến quý cấp xin trình bày và đề nghị nội dung như sau:

Gia đình tôi sử dụng đất và có nhà ở ổn định tại Khu phố 2, phường 3, thành phố Đông Hà từ trước năm 1975 đến nay; thửa đất sử dụng có tên trong sổ đăng ký ruộng đất theo hồ sơ 299 của phường 3, thành phố Đông Hà mang tên Nguyễn Quốc Hạ (tại tờ bản đồ 01, diện tích 670 m²; loại đất: T)

Năm 2017, khi triển khai xây dựng đường Bà Triệu thuộc dự án Phát triển đô thị hành lang tiểu vùng sông Mê Kông, thửa đất của gia đình tôi bị nhà nước thu hồi một phần diện tích đất là 361m² tại Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 của UBND thành phố Đông Hà (tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 01), Đồng thời, UBND thành phố Đông Hà ban hành Quyết định số 2013/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 về phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư.

Tại Quyết định số 2012/QĐ-UBND và Quyết định số 2013/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 của UBND thành phố Đông Hà thì người sử dụng đất có tên trong Quyết định là ông Nguyễn Văn Sắn và bà Nguyễn Thị Con. Chấp hành quyết định của nhà nước gia đình tôi đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và đã bàn giao mặt bằng để nhà nước thi công.

Tuy nhiên, qua kiểm tra lại Tôi nhận thấy 02 quyết định trên có sự sai sót, đó là: Vợ tôi là bà Nguyễn Thị Con đã chết vào ngày 16/01/2017 (Có giấy chứng tử kèm theo) nhưng tại thời điểm UBND thành phố Đông Hà ban hành Quyết định vào ngày 27/9/2017 vẫn mang tên vợ tôi là bà Nguyễn Thị Con.

Diện tích đất nhà nước thu hồi nêu trên của gia đình tôi 361m² nên gia đình tôi đủ điều kiện để được giao đất có thu tiền sử dụng đất một lô đất tại vị trí khác theo quy định (gia đình tôi đã bốc thăm trúng lô 14 - Khu dân cư dãy 2 đường Khóa Bảo). Tuy nhiên, vợ tôi là bà Nguyễn Thị Con đã chết vào ngày 16/01/2017, trước thời điểm ban hành Quyết định thu hồi đất. Do đó, từ đó đến nay bị vướng

thủ tục nên gia đình tôi vẫn chưa được giao đất có thu tiền sử dụng đất tại lô đất thuộc Khu dân cư đường Khóa Bảo.

Hiện nay, tôi đã làm văn bản thừa kế quyền sử dụng đất phần tài sản do vợ tôi là bà Nguyễn Thị Con để lại đối với thửa đất có tên trong sổ đăng ký ruộng đất theo hồ sơ 299 của phường 3, thành phố Đông Hà và được Văn phòng công chứng Trường Sinh công chứng, chứng thực vào ngày 18/9/2023.


Để giải quyết vướng mắc liên quan đến thủ tục giao đất có thu tiền sử dụng đất tại lô đất thuộc Khu dân cư đường Khóa Bảo, Tôi kính đề nghị UBND thành phố Đông Hà và các đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục điều chỉnh tên người sử dụng bị thu hồi đất và phê duyệt kinh phí bồi thường tại Quyết định số 2012/QĐ-UBND và Quyết định số 2013/QĐ-UBND ngày 27/9/2017 từ ông Nguyễn Văn Sắn và bà Nguyễn Thị Con thành tên Nguyễn Quốc Hạ (tức: Nguyễn Văn Sắn)

Vậy, Tôi kính đề nghị quý cấp xem xét giải quyết điều chỉnh Quyết định nêu trên.

(Có hồ sơ liên quan kèm theo)

Đông Hà, ngày 10 tháng 10 năm 2023

Kính đơn



Nguyễn Quốc Hạ

Ghi chú: Mọi thông tin xin liên hệ cháu nội Nguyễn Xuân Bảo; ĐT 0935633567

SỞ TN&MT QUẢNG TRỊ
TRUNG TÂM
PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 579/TTPTQĐ-GPMB

Quảng Trị, ngày 04 tháng 7 năm 2023

V/v cung cấp hồ sơ thừa kế phục vụ công
tác giao đất có thu tiền sử dụng đất khi
GPMB công trình đường Bà Triệu

Kính gửi: Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Sần
Trú tại: Khu phố 1, Phường 3, thành phố Đông Hà.

Công trình đường Bà Triệu được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông” tại Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 02/8/2012.

Trên cơ sở đó, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác GPMB. Trong các trường hợp bị ảnh hưởng thu hồi đất thì hộ ông Nguyễn Văn Sần (tên gọi khác: Nguyễn Quốc Hạ) và Nguyễn Thị Con bị thu hồi 361,0m² (gồm: 305,0m² đất ở và 56,0m² đất vườn) đã được UBND thành phố Đông Hà phê duyệt phương án thu hồi đất (đợt 3) tại Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 27/9/2017.

Căn cứ theo các quy định thì hộ ông Nguyễn Văn Sần và bà Nguyễn Thị Con đủ điều kiện giao 01 lô đất có thu tiền sử dụng đất. Ngày 05/7/2019, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã phối hợp với các đơn vị liên quan cùng với hộ ông Nguyễn Văn Sần (người đại diện: ông Nguyễn Xuân Bảo) tổ chức bốc thăm chọn lô đất giao đất có thu tiền sử dụng đất. Kết quả, đã bốc thăm và thống nhất chọn lô đất số 14, Khu dân cư dãy 2 đường Khóa Bảo và Thành Cổ, Phường 3, thành phố Đông Hà.

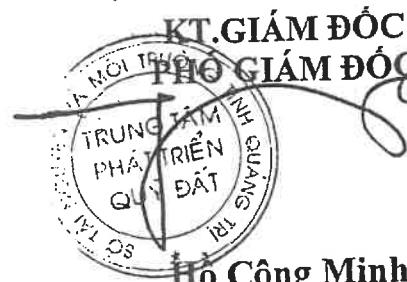
Quá trình hoàn thiện phương án giao đất có thu tiền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Văn Sần và bà Nguyễn Thị Con, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh nhận thấy bà Nguyễn Thị Con đã chết từ năm 2017.

Do đó, để đảm bảo việc giao đất có thu tiền sử dụng đất được thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh kính đề nghị gia đình ông Nguyễn Văn Sần sớm hoàn thành các thủ tục liên quan đến thừa kế đối với lô đất số 14, Khu dân cư dãy 2 đường Khóa Bảo và Thành Cổ thuộc địa bàn Phường 3, thành phố Đông Hà để cung cấp cho Trung tâm.

Để đảm bảo quyền lợi chính đáng của gia đình, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh kính đề nghị gia đình quan tâm, phối hợp sớm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Phường 3 (p/hợp);
- GD, các PGĐ;
- Lưu: GPMB, VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hỗ Công Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BIÊN BẢN LÀM VIỆC

.....
 thăm chọn chọn là gia o đất có thu tiền sử dụng đất.....
 che các hộ gia đình bị ảnh hưởng khi G.P.M.B. xây dựng đường Bà Triệu thuộc dự án G.M.S.

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 ngày 05 tháng 7 năm 2019

Tại Hội trường khu phố 1- Phường 3.....

Chúng tôi gồm có:

- | | |
|------------------------------|---|
| 01. Ông: Nguyễn Thế Long.. | - Chức vụ: Phó Trưởng phòng G.P.M.B. và D.G.D |
| 02. Ông: Nguyễn Bình Dương | - Chức vụ: Cán bộ phụ G.P.M.B. và D.G.D |
| 03. Ông: Cao Việt Chính..... | - Chức vụ: Cán bộ An. Q.L.D.A.G.M.S..... |
| 04. Ông: Hà Lê Thị Thuýng. | - Chức vụ: C.C. Địa chính. Phường 3..... |
| 05. Ông: | - Chức vụ: |
| 06. Ông: | - Chức vụ: |
| 07. Ông: | - Chức vụ: |

Làm việc với:

Về các nội dung sau:

..... Trung tâm Phát triển quý đất tỉnh từ chức tất toàn chọn là gia o đất có thu.....
 tiền sử dụng đất cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng dự án đường Bà Triệu thuộc.....
 dự án G.M.S.

Tại buổi làm việc các hộ gia đình Nguyễn Đăng Minh, Nguyễn Thuận Bình,
 Nguyễn Đăng Thụy có nguyện vọng chức bất xâm tư khu dân cư Đặng Sĩ
 cũng với các hộ bị ảnh hưởng trên địa bàn khu phố 1 (vụ tiền 1) hiện bất xâm
 tư khu chổ đất (vụ tiền 2) với diện tích là: 10m x 25m

Các hộ gia đình còn lại đã bất xâm và kết quả như sau

- + Hộ Nguyễn Văn Sấm (đại diện: Nguyễn Xuân Bảo, chủ hướng di chức): Lô số 14
 Khu dân cư dãy 2 đường Khoa Bảo và Thành Lộ Phường 3 TP Đông Hà
- + Hộ Nguyễn Văn..... Lô số 13 Khu dân cư hướng bình cũ và Lô số 35 Khu tái
 định cư đường Trần Bình Trọng
- + Hộ Nguyễn Ngọc Thùng và Nguyễn Thị Ngọc Lan : Lô số 05 Khu dân cư dãy 2 đường
 Khoa Bảo và Thành Lộ Phường 3 TP Đông Hà
- + Hộ Lê Văn Chút Lô số 61 Khu dân cư dãy 2 đường Khoa Bảo và đường Thành Lộ

Phường 3, T.P. Đông Hà

+ Hồ Nguyễn Thuần và Nguyễn Thị Mi. Đông. Lô số 60 - Khu dân cư dãy 2, đường Khe Bào và đường Thành Cổ, Phường 3, T.P. Đông Hà

Biên bản được lập xong vào lúc 16 giờ 30 cùng ngày, đọc lại cho các bên cùng nghe và thống nhất ký tên.

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG

1

2

3

4

5

6

7

8

Người được mời

Nguyễn Văn Ngọc Lan

Chết
Lê Văn Chết

Nguyễn Xuân Hải

Nguyễn Nhân

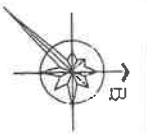
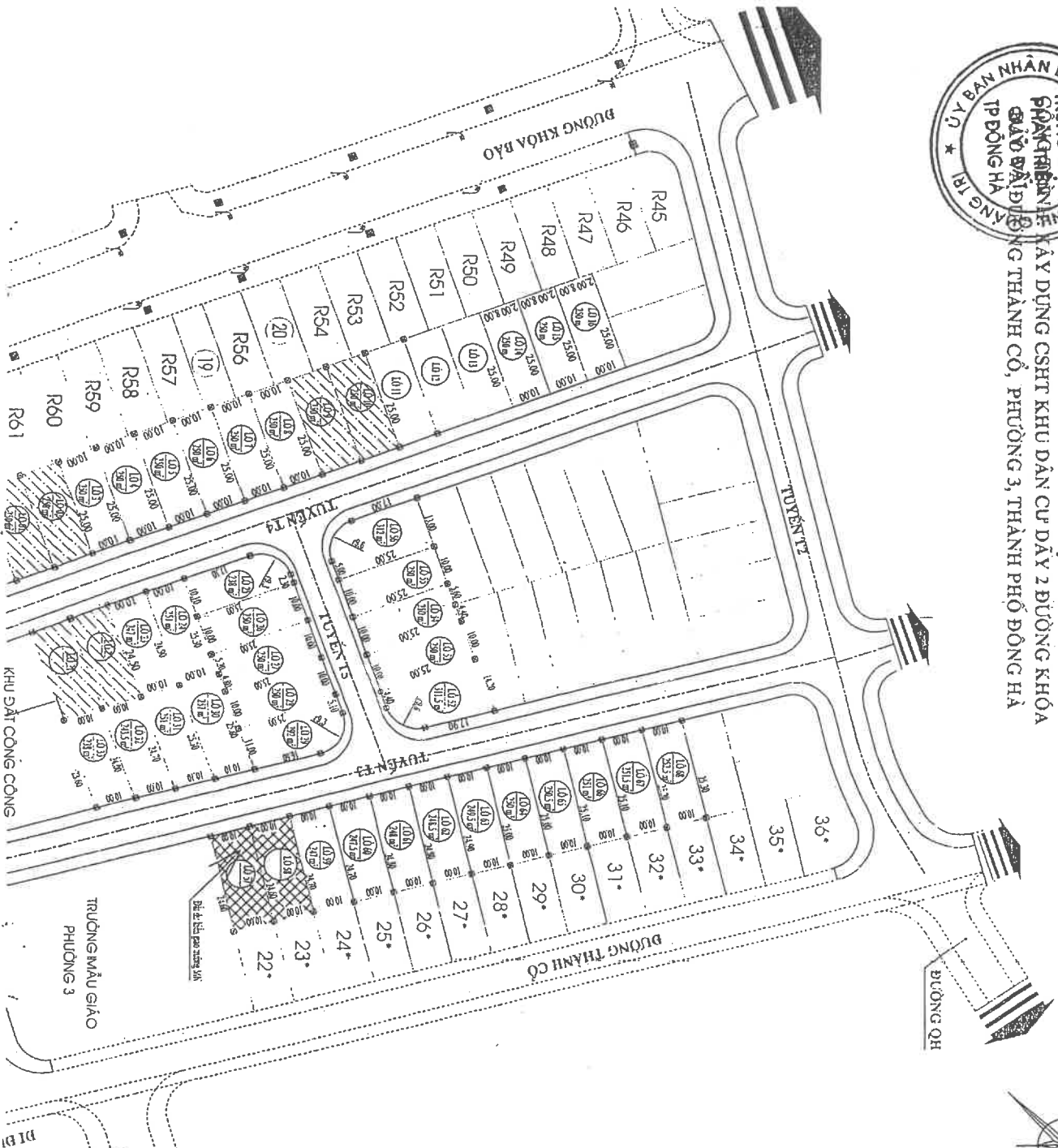
Đỗ Văn
Nguyễn Đình

Nguyễn Hữu Bình
Nguyễn Chửông

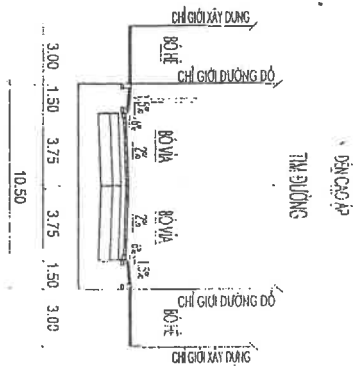


TRUNG TÂM KINH ĐOAN VỀ HOÀN CÔNG ĐỢT 2

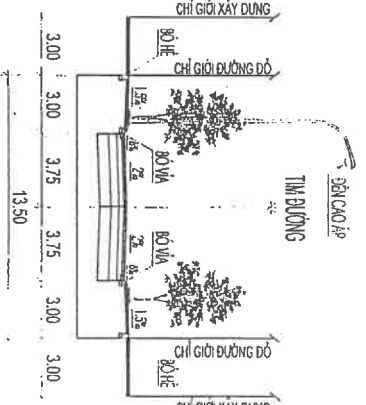
QUẬN ĐÔNG HOÀ
TP. HÀ NỘI
PHỦ BAN NHÂN DÂN TP. ĐÔNG HỒ



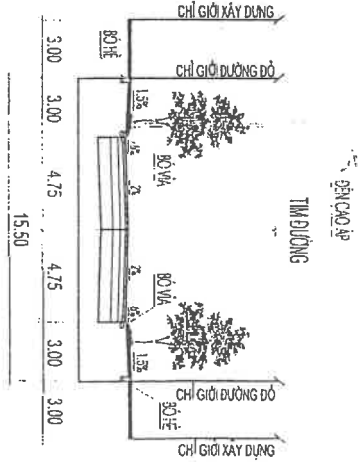
MẶT CẮT NGANG TUYẾN T5



MẶT CẮT NGANG TUYẾN T3, T4



MẶT CẮT NGANG TUYẾN T2



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN

Hôm nay, ngày 08 tháng 09 năm 2023, chúng tôi gồm có:

+ Ông: **Nguyễn Quốc Hạ**, Sinh năm: 1917

CCCD số: 045 017 002 106

Địa chỉ tại: Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

+ Ông: **Nguyễn Xuân Quy**, sinh năm: 1950,

CCCD số: 045 050 000 166

Địa chỉ tại: Phường 1, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

+ Bà: **Nguyễn Thị Lợi**, Sinh năm: 1953,

CCCD số: 045 153 000 448

Địa chỉ tại: Thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

Những người có tên nêu trên tự nguyện lập văn bản thỏa thuận phân chia di sản này với nội dung như sau:

I. Người để lại di sản: Nguyễn Thị Con, sinh năm: 1924, chết vào ngày: 16/01/2017 theo Giấy trích lục khai tử số: 05/TLKT, được UBND Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, cấp ngày 06/02/2017. Nơi thường trú trước khi chết: Khu phố 2, Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

II. Những người thừa kế ở hàng thừa kế thứ nhất của bà Nguyễn Thị Con:

+ Cha đẻ của bà Nguyễn Thị Con là: **Nguyễn Văn Thoảng**, đã chết năm: 1968, ông Nguyễn Văn Thoảng chết trước thời điểm mở thừa kế nên không được hưởng di sản của bà Nguyễn Thị Con ;

+ Mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Con là: **Hoàng Thị Con**, đã chết năm: 1994, bà Hoàng Thị Con chết trước thời điểm mở thừa kế nên không được hưởng di sản của bà Nguyễn Thị Con

+ Chồng của bà Nguyễn Thị Con là: **Nguyễn Quốc Hạ**, Sinh năm: 1917

CCCD số: 045 017 002 106

Địa chỉ tại: Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

+ Con đẻ của bà Nguyễn Thị Con là: **Nguyễn Xuân Quy**, sinh năm: 1950,

CCCD số: 045 050 000 166

Địa chỉ tại: Phường 1, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

+ Con đẻ của bà Nguyễn Thị Con là: **Nguyễn Thị Lợi**, Sinh năm: 1953,

CCCD số: 045 153 000 448

Địa chỉ tại: Thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

Ngoài những người thừa kế có tên nêu trên, bà Nguyễn Thị Con không còn người thừa kế ở hàng thứ nhất nào hết.

Trước khi chết bà Nguyễn Thị Con không để lại di chúc hoặc bất kỳ một nghĩa vụ tài sản nào mà những người thừa kế của bà Nguyễn Thị Con phải thực hiện .

III. DI SẢN THỪA KẾ:

Phần di sản của bà Nguyễn Thị Con để lại trong quyền sử dụng đất theo: - Sổ Đăng Ký Ruộng Đất năm 1987 của UBND Phường 3, được kê khai đăng ký tại Tờ bản đồ số: 01, không ghi số thửa, diện tích: 670 m² đất T, mang tên Nguyễn Quốc Hạ. - Sổ Mục Kê Đất năm 1993 của UBND Phường 3 được kê khai đăng ký tại Tờ bản đồ số: 01, Thửa đất số: 22, diện tích: 633 m² đất T, mang tên ông Nguyễn Quốc Hạ. - Sổ Mục Kê Đất năm 2002 của UBND Phường 3, được kê khai đăng ký tại Tờ bản đồ số: 01, Thửa đất số: 05, diện tích: 688 m² đất T, mang tên ông Nguyễn Quốc Hạ;

(Thửa đất tại Sổ đăng ký ruộng đất năm 1987, Sổ mục kê năm 1993 và Sổ mục kê năm 2002 là cùng một thửa)



Lợi



Hạ



1

IV. NỘI DUNG THỎA THUẬN VỀ VIỆC PHÂN CHIA DI SẢN:

Bằng văn bản này, chúng tôi thỏa thuận về việc phân chia di sản của bà Nguyễn Thị Con để lại như sau:

1. Chúng tôi là những người có tên nêu trên đồng ý tặng cho, giao toàn bộ quyền hưởng di sản mà mình được hưởng của bà Nguyễn Thị Con để lại nêu trên cho ông Nguyễn Quốc Hạ - Người thừa kế cùng hàng;
2. Ông Nguyễn Quốc Hạ đồng ý nhận phần di sản của bà Nguyễn Thị Con và đồng thừa kế để lại.

V. CAM ĐOAN CỦA NHỮNG NGƯỜI THỪA KẾ:

Chúng tôi là những người được hưởng di sản nói trên của bà Nguyễn Thị Con để lại xin cam đoan:


- Những thông tin đã ghi trong văn bản này là đúng sự thật;
- Ngoài chúng tôi ra, bà Nguyễn Thị Con không còn người thừa kế ở hàng thừa kế thứ nhất và thừa kế thế vị nào khác; nếu có người nào chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp ở hàng thừa kế thứ nhất và thừa kế thế vị của bà Nguyễn Thị Con thì chúng tôi hoàn toàn liên đới chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản riêng của mình ra để đảm bảo cho lời khai này.

- Văn bản thỏa thuận phân chia di sản này do chúng tôi tự nguyện lập và việc thỏa thuận phân chia di sản nêu trên hoàn toàn tự nguyện, không có sự lừa dối, ép buộc, không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

- Chúng tôi đã đọc kỹ văn bản này, đã nghe Công chứng viên đọc lại văn bản này, đã đồng ý toàn bộ nội dung văn bản, đã ký điểm chỉ vào từng trang của văn bản này trước sự có mặt của Công chứng viên.


NHỮNG NGƯỜI THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN

ngân
hì phân
sử bà
nguyên
Lợi




Nguyễn Thị Lợi

Nguyễn Thị Linh
(Người làm chứng cho bà
Nguyễn Thị Lợi)



ngân hì
phân sử
nguyên Quốc Hạ



Đỗ Văn Xuân Bình



(Người làm chứng cho ông Nguyễn Quốc Hạ)

Đỗ Văn Xuân Bình



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN:

Hôm nay, ngày 18 tháng 09 năm 2023 (ngày mười tám, tháng chín, năm hai ngàn không trăm hai mươi ba). Tại Văn phòng công chứng Trường Sinh, địa chỉ: 5A Huỳnh Thúc Kháng, Phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Tôi: **Võ Thụy Sinh** - Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản này được lập bởi các ông, bà:

+ Ông: **Nguyễn Quốc Hạ**; Sinh năm: 1917;

CCCD số: 045 017 002 106

Địa chỉ tại: Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

+ Ông: **Nguyễn Xuân Quy**; sinh năm: 1950;

CCCD số: 045 050 000 166

Địa chỉ tại: Phường 1, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

+ Bà: **Nguyễn Thị Lợi**; Sinh năm: 1953;

CCCD số: 045 153 000 448

Địa chỉ tại: Thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

- Các Ông, Bà có tên nêu trên đã tự nguyện lập văn bản này; cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bỏ sót người thừa kế;

- Tại thời điểm ký điểm chỉ vào văn bản này, các Ông, Bà có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các Ông, Bà có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các giấy tờ liên quan đến việc lập văn bản này.

- Sau khi niêm yết việc thụ lý công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản tại Ủy ban nhân dân Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, từ ngày 21 tháng 08 năm 2023 đến hết ngày 14 tháng 09 năm 2023. Văn phòng công chứng Trường Sinh không nhận được khiếu nại, tố cáo nào;

- Mục đích, nội dung của văn bản không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Ông Nguyễn Xuân Quy và bà Nguyễn Thị Lợi đã tự đọc lại văn bản, đồng ý toàn bộ nội dung, đã ký và điểm chỉ vào từng trang của văn bản này trước mặt tôi; chữ ký và dấu điểm chỉ trong văn bản đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của ông Nguyễn Xuân Quy và bà Nguyễn Thị Lợi nêu trên;

- Bà Nguyễn Thị Lợi không ghi họ tên được nên đã tự mời bà Nguyễn Thị Linh, sinh năm: 1988, CCCD số: 045 188 001 302, Địa chỉ tại: Phường 1, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị là người làm chứng;

- Ông Nguyễn Quốc Hạ do không đọc được, không ký được nên đã điểm chỉ vào từng trang của văn bản này và cũng đã mời ông Đoàn Xuân Tính, sinh năm: 1978, CCCD số: 045 078 008 263, Địa chỉ tại: Phường 5, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị là người làm chứng. Ông Đoàn Xuân Tính đã chứng kiến tôi đọc và giải thích rõ toàn bộ nội dung văn bản này cho ông Nguyễn Quốc Hạ nghe. Sau khi nghe xong ông Nguyễn Quốc Hạ đã hiểu rõ, đồng ý toàn bộ nội dung và tự nguyện điểm chỉ vào từng trang của văn bản này trước mặt tôi và người làm chứng, dấu điểm chỉ trong văn bản đúng là dấu điểm chỉ của ông Nguyễn Quốc Hạ;

- Những người làm chứng cam đoan có đủ điều kiện để làm chứng theo quy định của pháp luật, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người làm chứng, đã ký và điểm chỉ vào từng trang văn bản này, chữ ký và dấu điểm chỉ trong văn bản đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của những người làm chứng;

- Văn bản công chứng này được lập thành 05 (năm) bản chính, mỗi bản chính gồm 04 tờ, 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 04 (bốn) bản chính; 01 (một) bản chính lưu tại Văn phòng công chứng Trường Sinh, tỉnh Quảng Trị.

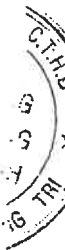
Số công chứng: 5949, quyển số: 09/2023 TP/CC-SCC/HĐGD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Li

Võ Thùy Sinh



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Tên tôi là: **Nguyễn Quốc Hạ**, Sinh năm: 1917,

+ CCCD số: 045 017 002 106

+ Địa chỉ tại: Khu phố 1, Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Nay tôi làm đơn này kính gửi chính quyền địa phương xác nhận cho tôi sự việc như sau:

+ Vợ tôi là bà: **Nguyễn Thị Con** (tức **Nguyễn Thị Tích**), đã chết vào ngày: 16/01/2017

+ Mẹ vợ tôi là bà: **Hoàng Thị Con**, đã chết vào năm: 1994

+ Bố vợ tôi là ông: **Nguyễn Văn Thoảng**, đã chết vào năm: 1968

Tôi và bà Nguyễn Thị Con có quan hệ vợ chồng từ khoảng năm 1950. Tôi và vợ tôi có: 02 người con đẻ là:

+ Ông: **Nguyễn Xuân Quy**, CCCD số: 045 050 000 166

+ Bà: **Nguyễn Thị Lợi**, CCCD số: 045 153 000 448

Tôi cam đoan ngoài những người đã nêu ở trên, vợ tôi không có người chồng, người con đẻ, con nuôi, con ngoài giá thú nào khác.

Tôi cam đoan những thông tin đã khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Tôi xin chân thành cảm ơn .

Phường 3, ngày 18 tháng 8 năm 2023

Người làm đơn

Xác nhận của UBND Phường 3

Hạ

Nguyễn Quốc Hạ

Nội dung đơn kê khai nhận

là đúng sự thật.



Nguyễn Văn Thương

Số: 521/TLKS-BS

Phường 1, ngày 25 tháng 9 năm 2018

TRÍCH LỤC KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN XUÂN QUY

Ngày, tháng, năm sinh: 04/3/1950 ghi bằng chữ: Ngày mồng bốn, tháng ba,
năm một nghìn chín trăm năm mươi

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Quê quán: Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Số định danh cá nhân:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: NGUYỄN THỊ CON

Năm sinh: 1924 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: (Đã chết)

Họ, chữ đệm, tên người cha: NGUYỄN QUỐC HẠ

Năm sinh: 1917 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Đăng ký khai sinh tại: UBND Phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Số: 521, quyển số 04, ngày 25/9/2018

Ghi chú: Thực hiện việc trích lục từ Sổ đăng ký khai sinh./.

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
CHỦ TỊCH



Nguyễn Khoa Hải



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **NGUYỄN THỊ LỢI**

Ngày, tháng, năm sinh: 02/11/1953 Ghi bằng chữ: Ngày hai, tháng mười một, năm một nghìn chín trăm năm mươi ba

Giới tính: Nữ

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Quê quán: Phường 3, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Số định danh cá nhân:

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: **NGUYỄN THỊ CON**

Năm sinh: 1924

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Đã chết

Họ, chữ đệm, tên người cha: **NGUYỄN QUỐC HẠ**

Năm sinh: 1917

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Phường 3, Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: **NGUYỄN THỊ LỢI**

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 045153000448, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 20/4/2021

Nơi đăng ký khai sinh: UBND thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

Ngày, tháng, năm đăng ký: 26/6/2023

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hữu

TỈNH QUẢNG TRỊ
HUYỆN HƯỚNG HÓA
UBND THỊ TRẤN KHE SANH
Số: 250/GKS-BS

Sao từ Sổ đăng ký khai sinh

Khe Sanh, ngày 26 tháng 6 năm 2023

NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Hữu

BẢN ÁP GIÁ CHI TIẾT

Giá trị bồi thường, hỗ trợ để GMB xây dựng công trình: Đường Bà Triệu
Hộ gia đình: Nguyễn Văn Sản, Nguyễn Thị Con
Địa chỉ: Khu phố 2-Phường 3- Tp Đông Hà
Chứng minh nhân dân số: 190075101. Cấp ngày 12/07/1978. Nơi cấp: CA Bình Trị Thiên

I. Căn cứ áp dụng:

- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;
- Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ TN&MT quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;
- Văn bản số 785/UBND-CN ngày 14/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc thông qua khung chính sách tái định cư dự án Phát triển đô thị dọc Hành lang Tiểu vùng Sông Mê Kông cập nhật theo Luật đất đai năm 2013; số 607/UBND-CN ngày 02/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ngày khóa sổ áp dụng cho dự án Phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng Sông Mê Kông;
- Văn bản số 1578/UBND-CN ngày 06/5/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc đơn giá các loại tài sản là nhà, vật kiến trúc, giá các loại cây trồng và giá giao phục vụ công tác GPMB dự án Phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng Sông Mê Kông; Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh v/v ban hành đơn giá các loại tài sản là nhà, vật kiến trúc và đơn giá các loại cây, hoa màu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 19/9/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Quyết định 05/2015/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc quy định hạn mức giao đất ở, đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho mỗi hộ gia đình, cá nhân; công nhận quyền sử dụng đất ở đối với thửa đất vườn, ao; diện tích tối thiểu của thửa đất mới hình thành và các trường hợp không được tách thửa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành giá đất cụ thể (giá thay thế) để tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Phát triển đô thị dọc hành lang tiểu vùng Sông Mê Kông tỉnh Quảng Trị; số 17/2016/QĐ-UBND ngày 11/5/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;
- Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc quy định một số chính sách về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đông Hà;
- Biên bản kiểm kê ngày 30 tháng 5 năm 2016.

TT	Tên hạng mục	Đơn vị	Khối lượng	Cấp hạng	Đơn giá (đồng)	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
1	Đất đai (Thửa 05-Tờ BĐ 01)					927.601.000
1.1	Đất ở tại vị trí giao nhau	m2	223		2.809.000	626.407.000
1.2	Đất ở	m2	82		2.710.000	222.220.000
1.3	Đất vườn	m2	56		38.115	2.134.000
1.4	Hỗ trợ đất vườn	m2	56		1.219.500	68.292.000
1.5	Đất BHK (thửa 2/9-tờ BĐ 03)	m2	46		36.795	1.693.000
1.6	Hỗ trợ đất BHK	m2	46		110.385	5.078.000
1.7	Hỗ trợ theo QĐ 49 của UB tỉnh	m2	46		38.635	1.777.000
2	Vật kiến trúc					1.374.000
2.1	Nhà vệ sinh 2 ngăn: Móng tường xây blo, nền láng xi măng, đòn tay tre, mái lợp tôn. Diện tích: 1,2*1,2	m2	1,44	10	821.000	1.182.000
2.2	Bạc cấp nhà vệ sinh:	m3	0,18	45	1.069.000	192.000
3	Cây cối					15.356.000
3.1	Tre > 2 năm	cây	70	C33B	20.400	1.428.000
3.2	Chuối <1,0m	cây	30	c30a	16.800	504.000
3.3	Chuối >1,5m	cây	100	c30b	34.800	3.480.000
3.4	Chuối có buồng	cây	20	c30c	201.600	4.032.000
3.5	Dừa >7 năm	cây	1	c1d	604.800	605.000
3.6	Hàng rào cây xanh	md	59	c42	34.800	2.053.000
3.7	Hoa màu	m2	69,75	c40	10.800	753.000
3.8	Cây mước >7 năm	cây	15	c12c	86.400	1.296.000
3.9	Mít >7 năm	cây	2	c2d	343.200	686.000
3.10	Xoan >5 năm	cây	4	c13c	86.400	346.000
3.11	Bạch đàn > 5 năm	cây	2	c22c	86.400	173.000
4	Hỗ trợ					2.160.000
	Ổn định đời sống	Khâu	1		2.160.000	2.160.000

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ là: 946.491.000 đồng
 Chín trăm năm mươi ba triệu, hai trăm sáu mươi ba ngàn đồng

Thuyết minh: Phương án bồi thường, hỗ trợ

1 Bồi thường, hỗ trợ về đất.

- Đơn giá đất ở vị trí 1 đường Bà Triệu (đoạn từ cầu Đường sắt đến cầu Thanh Niên): 2.710.000 đồng/m2

- Đơn giá đường bê tông <3m vị trí 1 là: 990.000 đồng/m2

- Đơn giá đất ở tại vị trí giao nhau: 2.710.000 đồng + (10% x 990.000 đồng) = 2.809.000 đồng/m2

- Diện tích đất ở tại vị trí giao nhau giữa hai loại đường (theo mục 11.2, phụ lục 1, Quyết định 17/202016/QĐ-UBND ngày 11/5/2016 của UBND tỉnh thì " diện tích thuộc vị trí 1 đồng thời của 2 tuyến đường thì được tính theo mức giá của tuyến đường xếp loại cao hơn và cộng thêm 10% theo mức giá của đường xếp loại thấp hơn")

- Đơn giá đất vườn: 38.115 đồng/m²

- Đất vườn trong cùng thửa đất có nhà ở thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghi ệp trồng cây lâu năm (38.115 đồng/m²) còn được hỗ trợ bằng 45% giá đất ở của vị trí tương ứng (áp dụng quy định tại điểm i mục 1a trang 1 khung chính sách kèm theo Văn bản số 785/UBND-CN ngày 14/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị);

- Đơn giá hỗ trợ đất vườn: 2.710.000 đồng/m² x 45% = 1.219.500 đồng/m²

- Nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất: Đất và nhà ở của ông bà để lại trước năm 1975, sử dụng ổn định từ đó đến nay, không tranh chấp. Kế khai trong sổ đăng ký ruộng đất năm 1987 tờ bản đồ 01, không ghi số thửa, diện tích 670,0m² đất T mang tên Nguyễn Quốc Hạ. (Nguyễn Văn Sản)

- Cụ thể trường hợp của gia đình:

+ Tổng diện tích đo thu hồi đất:	792	m ²	C
+ Diện tích kê khai trong sổ ruộng	670	m ²	D
+ Diện tích đất thu hồi:	361	m ²	B

- Diện tích đất ở tính toán bồi thường (theo khoản 1 Điều 4 Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 19/9/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị): $A = B/C * D = 361/792 * 670 = 305$ (m²). Suy ra đất vườn thu hồi: 361m² - 305 m² = 56 (m²).

* Ghi chú: Vị trí 1: được xác định từ mép đường phố (liền cạnh đường phố có giá trị cao nhất) vào sâu 20m, không xác định nhà quay về hướng nào

1. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm đối với hộ trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp. Trong đó:

Đơn giá hỗ trợ bằng 3 (ba) lần giá đất bồi thường = đơn giá theo bảng giá đất x 3 = giá đất quy định x 1,65 x 3: (36.795 đồng/m² x 03 lần = 110.385 đồng/m²)

2. Hỗ trợ ổn định đời sống (trừ cán bộ, công chức, viên chức)

Hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp thì được hỗ trợ theo quy định như sau:

- Đối với tỷ lệ mất đất nông nghiệp từ 10% đến 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng (không di chuyển chỗ ở)

30kg gạo/nhân khẩu x 12.000đ/kg x 6 tháng = 2.160.000 đồng/nhân khẩu

- Hộ gia đình có tỷ lệ mất đất nông nghiệp là 15,23% nên được hỗ trợ (theo xác nhận của UBND phường 3). Đề nghị gia đình cung cấp số hộ khẩu để tính toán hỗ trợ ổn định đời sống

2. Vật kiến trúc, cây cối hoa màu:

- Áp dụng đơn giá tại Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh;

3. Phương án tái định cư và giao đất

Vị trí đất thu hồi (đường loại 4)	Loại đất	Diện tích (m ²)	DT quy về đất ở (m ²)	Hạn mức giao đất (m ²)	Hệ số mất đất ở (lần)
1	2	3	4	5	6=4/5
Vị trí 1	ODT	305	305	200	1,53
Vị trí 1	BHK	56	28		0,14
Cộng					1,67

- Nguyên tắc quy đổi từ đất vườn sang đất ở: Hai lần đất vườn bằng một lần đất ở
Diện tích đất ở sau quy đổi > 01 lần hạn mức < 02 lần hạn mức

Theo quy định tại Điểm B, Khoản 3, Điều 5, Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị Hộ gia đình ông Nguyễn Văn Nghĩa thu hồi một phần thửa đất, diện tích còn lại đủ điều kiện để ở thì: Diện tích đất thu hồi được quy về đất ở từ 01 lần đến dưới 02 lần hạn mức giao đất ở tại vị trí thu hồi, được giao 01 lô.

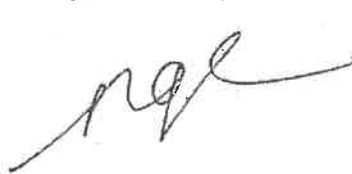
- Từ phân tích trên hộ gia đình ông Nguyễn Văn Sản được giao 01 lô đất có thu tiền sử dụng đất.
- Vị trí lô đất do gia đình chọn (tại khu tái định cư đã được duyệt) trên cơ sở đó Trung tâm sẽ công khai đơn giá lô đất.

Đồng Hà, Ngày 22 tháng 9 năm 2017


**P. GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG VÀ ĐỊNH GIÁ ĐẤT
NGƯỜI TÍNH**

TRƯỞNG PHÒNG

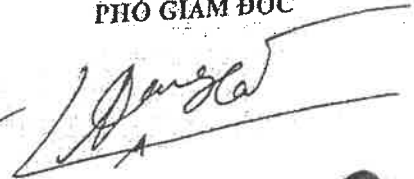
**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Long



Hồ Công Minh



Phan Đăng Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỚC 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tự do - Hạnh phúc

SỔ ĐĂNG KÝ RUỘNG ĐẤT

[Handwritten signature]

Năm 1987

HUÂN TRANG RỪNG ĐẤT

Ho, tên, tuổi, chỗ ở của chủ sử dụng rừng đất	Số thửa	Số tờ	Xứ đồng	Diện tích (m ²)	Sử dụng chính thức hay tạm giao	Loại rừng đất	Loại thổ nhưỡng	Hạng đất	Tuan hình thủy lợi	Số kê báo biến ở ruộng
13 Ng. Thị Tâm	95	1		450		T			Đất phân của UBND phường 3	67
14 Ng. Thị Hải	55	1		1220		T			Đất xã được kê khai đăng ký đất tại trụ sở xã 80/4 không ghi số thửa diện tích 670, 0m ² đất này mang tên Nguyễn Quốc Hà	1987
15 Ng. Thị Phúc	2A	1		520		T			Đất hệ số do đặc năm 1993 ở xã Lộ Chai đang kê khai tại trụ sở xã Lộ Chai đất 80/28 xã Lộ Chai mang tên Nguyễn Quốc Hà	1993
16 Ng. Văn Sắt	11	1		480	Ngày 28-07-2023				Đất hệ số xã Lộ Chai năm 2002 đất hệ số kê tại trụ sở xã Lộ Chai đất 80/05 diện tích: 688m ² đất này mang tên Nguyễn Quốc Hà	1985
17 Ng. Duệ Hà		1							Đất hệ số xã Lộ Chai năm 1993 xã Lộ Chai mang tên Nguyễn Quốc Hà	1977, 2002
18 Ng. Thị Hằng	46	1		1250		T				

HUNG THUC BAN SAO TUBAN CHINH
 30/3/23, Quyên... 1207... SCVBS
 Ngày: 28-07-2023
 CÔNG HỮNG VIÊN
 PHÒNG CÔNG CHỨNG SỐ 1
 PHƯỜNG PHƯỚC ANH
 QUẬN BÌNH THẠNH
 TP. HỒ CHÍ MINH

PHƯỜNG 3, 2/7/2023
 UBND PHƯỜNG 3
 NGUYỄN ANH ĐOÀN

Nguyễn Thanh Hằng

M
M

SỔ MỤC KÊ ĐẤT

XÃ, THỊ TRẤN.....PHƯỚC 3.....
HUYỆN, THỊ XÃ.....ĐÔNG HÃ.....
TỈNH, THÀNH PHỐ.....QUẢNG TRỊ.....

Thành.....01.....quyển, quyển số.....01.....
Gồm các tờ bản đồ địa chính số.....

Ngày..... tháng..... năm 199.....
GIÁM KỐC SỞ ĐỊA CHÍNH
(Ký, đóng dấu)

Ngày.....10.....tháng.....7.....năm 199.....
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký, đóng dấu)

Thửa số	TÊN CHỦ Sử dụng đất	Diện tích (m ²)	CHIA RA CÁC LOẠI ĐẤT					GHI CHÚ
			i		Hạ	m	ma.kg	
1	-	751			751			
3	Phạm Thị Dung	816	816					
4	Nguyễn Văn Hải	938	938					
5	Nguyễn Văn Hải	760	760					
6	Nguyễn Văn Kiên	535	535					
7	Nguyễn Văn Hải	389	389					
8	Nguyễn Văn Kiên	879	879					
9	Nguyễn Văn Hải	997	997					
10	Nguyễn Văn Hải	656	656					
11	Trần Thị Đào	1106	1106					
12	Nguyễn Đức Hải	1370	1370					
13	Phan Hoàng	200	200					
14	Nguyễn Đức An	749	749					
15	Nguyễn Văn Hải	874	874					
16	Nguyễn Đức Hải	2432	2432					
17	Nguyễn Văn Hải	974	974					
18	Nguyễn Văn Hải	339	339					
19	Nguyễn Văn Hải	629	629					
20	Nguyễn Văn Hải	417	417					
21	Nguyễn Văn Hải	561	561					
22	Nguyễn Văn Hải	633	633					
23	Đặng Văn Hải	710	710					
24	-	96					96	
25	Nguyễn Văn Hải	482	482					
26	Nguyễn Văn Hải	627	627					
27	Nguyễn Văn Hải	1381	1381					
28	Nguyễn Văn Hải	300	300					
29	Nguyễn Văn Hải	353				353		
30	Nguyễn Văn Hải	897	897					
31	Nguyễn Văn Hải	1070	1070					
32	Nguyễn Văn Hải	250	250					
33	-	1258			1258			
34	Nguyễn Văn Hải	1699	1699					
35	Nguyễn Văn Hải	817	817					
	Cộng trong:							Năm đã chỉnh lý: 19.....

Check for minor errors

1974

1974



1974

0

II. 82

105

108

110

109

107

106

105

104

103

102

101

100

99

98

97

96

95

94

93

92

91

90

89

88

87

86

85

84

83

82

81

80

79

78

77

76

75

74

73

72

71

70

69

68

67

66

65

64

63

62

61

60

59

58

57

56

55

54

53

52

51

50

49

48

47

46

45

44

43

42

41

40

39

38

37

36

35

34

33

32

31

30

29

28

27

26

25

24

23

22

21

20

19

18

17

16

15

14

13

12

11

10

9

8

7

6

5

4

3

2

1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ MỤC KÊ ĐẤT

XÃ, THỊ TRẤN : PHƯỜNG 3
HUYỆN, THỊ XÃ : ĐÔNG HÃ
TỈNH, THÀNH PHỐ : QUẢNG TRỊ

Thành: Quyển, quyển số:

Gồm các tờ bản đồ địa chính số:

NĂM 2002

Bản đồ địa chính năm 2004

